

Số: 138/2026/QĐST-HNGĐ

Nghệ An, ngày 30 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 284/2026/TLST-HNGĐ, ngày 15 tháng 6 năm 2026, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung”, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị G**, sinh năm 2001.

Nơi cư trú: **xóm B, xã H, tỉnh Nghệ An.**

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: **xóm B, xã H, tỉnh Nghệ An.**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 06 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn Văn T** và chị **Phạm Thị G**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tình cảm: Anh **Nguyễn Văn T** và chị **Phạm Thị G** thống nhất thuận tình ly hôn

- Về nuôi con chung: Giao con chung cháu **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 20/4/2023 cho chị **Phạm Thị G** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 7/2026 cho đến khi cháu **Nguyễn Thị Hòa thành N**, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Giao cháu **Nguyễn**

Thị Tú O, sinh ngày 23/8/2019 cho anh **Nguyễn Văn T** trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục kể từ tháng 7/2026 cho đến khi cháu **Nguyễn Thị Tú O** thành niên, đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị **Phạm Thị G** và anh **Nguyễn Văn T** không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau cho đến khi các bên có yêu cầu.

Anh **Nguyễn Văn T** và chị **Phạm Thị G** có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, các bên hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (được sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014)

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về án phí: chị **Phạm Thị G** thỏa thuận tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm mười nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ trong số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí mà chị **G** đã nộp theo biên lai số 0004543 ngày 12/06/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị **Phạm Thị G** số tiền tạm ứng án phí còn thừa 150.000đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Hải Châu, tỉnh Nghệ An ;
- Lưu hồ sơ – VP.

THẨM PHÁN

LÊ VĂN ĐẠT

